

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 286/2024/HS-ST
Ngày: 21-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Lý - Cán bộ hưu trí.

Ông Lục Kim Thanh - Giáo viên hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 315/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Trần Thanh T, sinh ngày 23/11/2006 tại A. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh A; chỗ ở trước khi bị bắt: Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị Ngọc Q; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng (tính từ ngày tuyên án sơ thẩm). Ngày 26/9/2024, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Thanh T: Bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1981 (là mẹ ruột bị cáo); hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Khu phố T, phường A, thành phố B, tỉnh B; có mặt.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Thanh T: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1981 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị hại: Bà Võ Thị Y, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Nhà trọ T, khu phố R, phường A, thành phố B, tỉnh B; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hà Văn N, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh T; chỗ ở: Số 72, Đường XC2, Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh B; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Ông Dương Bình P, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh A; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã B, thành phố L, tỉnh A; vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1981; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Khu phố T, phường A, thành phố B, tỉnh B; có mặt.

5. Bà Lê Thị H, sinh năm 1966; hộ khẩu thường trú: Số 116/4, Tổ 4, khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2021, Trần Thanh T đến ở tại phòng trọ số 3, nhà trọ không tên thuộc Khu phố 3, phường M, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh B. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số 60B7-825.15 mang theo 01 túi đeo màu đen bên trong có 01 kim điện bằng kim loại bọc da màu đỏ đen đi từ phòng trọ đến phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến nhà trọ Thanh Thủy thuộc khu phố Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo T phát hiện kiốt số 01 của bà Võ Thị Y thuê ở khóa ngoài bằng ổ khóa, xung quanh không có người nên xuống xe, lén lút lấy cây kim mang theo bẻ ổ khóa rồi mở cửa đi vào bên trong kiốt lục tìm tài sản. T mở ngăn kéo của tủ gỗ lấy được 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xám và số tiền 950.000 đồng cất giấu vào trong túi đeo màu đen và điều khiển xe đi về phòng trọ.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 60B7-825.15 mang theo 02 điện thoại di động trộm được đến cửa hàng mua bán và sửa chữa điện thoại do ông Hà Văn làm chủ. T nói dối với ông Ngọc là điện thoại của T mua ve chai muốn bán. Ông Ngọc tin tưởng nên mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh với giá 50.000 đồng. Trên đường quay về phòng trọ, T bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xám cho người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch được số tiền 50.000 đồng. Tiền có được, T tiêu xài hết.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/9/2014, T điều khiển xe mô tô biển số 60B7-825.15 đi trên đường D8 thuộc khu phố Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát thì bị Công an phường An Tây kiểm tra hành chính phát hiện 01 kim điện bằng kim loại bọc da màu đỏ đen bên trong túi đeo màu đen trên người T.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số: 60B7-825.15, số máy: KF11E2198539, số khung: MH1KF1122HK201406; 01 túi đeo màu đen bên trong chứa 01 kim điện bằng kim loại được bọc da màu đỏ đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh và số tiền 2.770.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo còn khai khoảng tháng 9/2024, T mua xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số: 60B7-825.15 với giá 20.000.000 đồng của người tên Long

(không rõ nhân thân, lai lịch). Ngày 24/9/2024, bị cáo có thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác tại nhà trọ Trịnh Thị Hiếu thuộc khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

Ngày 26/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát chuyển nguồn tin Trần Thanh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu phố Đồng Sổ, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 108 ngày 01/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bến Cát kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S đã qua sử dụng trị giá 1.260.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 đã qua sử dụng trị giá 560.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 310/CT-VKS-BC ngày 05/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo tù 07 tháng tù đến 09 tháng tù. Do bị cáo Trần Thanh T đang trong thời gian thử thách của án treo nhưng tiếp tục phạm tội mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chuyển hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng sang 08 tháng tù và tổng hợp với hình phạt mới theo Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc Q là mẹ ruột của bị cáo Trần Thanh T đã bồi thường số tiền 2.770.000 đồng cho bà Võ Thị Y. Bà Yến không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Ngày 05/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh và số tiền 2.770.000 đồng cho bà Võ Thị Y.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150 biển số: 60B7-825.15, số máy: KF11E2198539, số khung: MH1KF1122HK201406 do ông Dương Bình P đứng tên đăng ký. Ông Phương cho bà Nguyễn Thị N1 sử dụng. Ngày 06/7/2024, bà Nguyễn Thị N1 điều khiển xe đến tiệm Spa thuộc phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương làm việc thì bị mất trộm. Ngày 30/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã chuyển giao xe mô tô hiệu Honda Vario 150, biển số: 60B7-825.15, số máy: KF11E2198539, số khung: MH1KF1122HK201406 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với 01 túi đeo màu đen và 01 kim điện bằng kim loại được bọc da màu đỏ đen là dụng cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo có văn bản trình bày: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Chương XII của

Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất, vừa nhằm mục đích giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo thống nhất kết luận định giá, nội dung cáo trạng truy tố, không tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bào chữa chỉ định cho bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt đối với người bào chữa. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Bà Võ Thị Y, ông Hà Văn N, ông Dương Bình P, bà Nguyễn Thị N1 và bà Lê Thị H vắng mặt. Xét sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291 và Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2024, tại kiốt số 01 Nhà trọ Thanh Thủy thuộc khu phố Rạch Bắp, phường An Tây, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Thanh T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xám và số tiền 950.000 đồng của bà Võ Thị Y. Theo Kết luận định giá tài sản số 108 ngày 01/10/2024 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bến Cát kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S đã qua sử dụng trị giá 1.260.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 đã qua sử dụng trị giá 560.000 đồng. Tổng cộng, tài sản bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng trị giá là 2.770.000 đồng. Do đó, Cáo trạng số 310/CT-VKSBC ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, Hội đồng xét xử cần xử bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Bị cáo Trần Thanh T đang trong thời gian thử thách của án treo nhưng tiếp tục phạm tội mới, do đó Hội đồng xét xử chuyển hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng sang 08 tháng tù và tổng hợp với hình phạt mới theo Điều 56 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không được coi là có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo người chưa thành niên phạm tội nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 101 và Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tài sản và tiền bồi thường; bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S màu xanh, ngày 05/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát giao trả cho bà Võ Thị Y là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vario 150 biển số: 60B7-825.15, số máy: KF11E2198539, số khung: MH1KF1122HK201406: Ngày 30/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giải quyết theo thẩm quyền là có căn cứ.

Đối với 01 túi đeo màu đen và 01 kim điện bằng kim loại được bọc da màu đỏ đen là dụng cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 101; Điều 104 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 08 tháng tù (chuyển hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 25/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng

sang 08 tháng tù). Buộc bị cáo Trần Thanh T phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi đeo màu đen và 01 kim điện bằng kim loại được bọc da màu đỏ đen.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 191/QĐ-VKSBC ngày 05/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2024 giữa Công an thành phố Bến Cát và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bào chữa chỉ định cho bị cáo, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo;
- Bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thế Chính